**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN LẠC SƠN**
**TỈNH HOÀ BÌNH**

**Bản án số: 04/2018/HS-ST**
**Ngày: 19/03/2018**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN - TỈNH HOÀ BÌNH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông **Bùi Văn Cương**

- Hội thẩm nhân dân:

+ Ông **Bùi Văn Thiệu**

+ Ông **Bùi Văn Ơn**

- Thư ký ghi biên bản phiên toà bà: **Hoàng Thị Khánh Linh** - Thư ký toà án nhân dân huyện Lạc Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà bà **Bùi Thị Phượng** - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn.

Ngày 19/03/2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Toà án nhân dân huyện Lạc Sơn đã mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2018/HSST ngày 24 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

**Bùi Văn H**, sinh ngày 11/11/1981; Nơi sinh: xóm Vó Cỏ, xã Mỹ Thành, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; Nơi cư trú: xóm Vó Cỏ, xã Mỹ Thành, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Mường; Quốc tịch Việt Nam; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 5/12; Nghề nghiệp: làm ruộng. Con ông: Bùi Văn H, sinh năm 1946 và bà Bùi Thị M, sinh năm 1954; gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; Có vợ là Quách Thị Q, sinh năm 1979; có 05 con: lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn, theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Người bị hại: Ông Bùi Văn H, sinh năm 1963; Trú tại: xóm Chạo, xã Cuối Hạ, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

- Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Quách Thị Q, sinh năm 1979; Trú tại: xóm Vó Cỏ, xã Mỹ Thành, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

+ Bà Quách Thị V, sinh năm 1973; Trú tại: xóm Lựng, xã Cuối Hạ, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

- Người làm chứng có mặt: Ông Bùi Đức Nh; cháu Bùi Thị Th; bà Quách Thị G; ông Bùi Thanh Th; ông Quách Văn B.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 05/9/2017, ông Bùi Đức Nh, sinh năm 1963 gọi ông Bùi Văn H, sinh năm 1963, cùng trú tại: xóm Chạo, xã Cuối Hạ, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình đi vào nhà Bùi Văn H, sinh năm 1981, trú tại: xóm Vó Cỏ, xã Mỹ Thành, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình để đòi số tiền mà năm 2015 Bùi Văn H đã vay của ông Nh. Ông Nh thuê xe ô tô của anh Bùi Thanh Th, sinh năm 1991, là người cùng xóm chở đi, ngoài ra còn có bà Quách Thị Giang là vợ của ông Bùi Văn H đi cùng. Khi đến nhà H, ông Nh , ông Hịch, anh Th ngồi uống nước ở bàn ngoài sân, bà Gđứng ở sân. Ông Nh và H thống nhất là đến tháng 10/2018 H sẽ trả đầy đủ số tiền cả gốc lẫn lãi cho ông Nh, H và ông Nh đã ký vào giấy vay nợ. Tuy nhiên, ông Nh muốn cả chị Quách Thị Q, sinh năm 1979 là vợ của H cùng ký vào. Chị Q nói việc vay tiền không liên quan đến mình nên không ra. Ông H cho rằng việc H vay tiền chị Q cũng biết nên chị Q phải ra ký, ông H vào trong buồng nơi chị Q đang ngồi, hai bên giằng co với nhau. Ông H dùng tay kéo, đẩy chị Q ra ngoài, chị Q giằng lại và hô lên là bị đánh, không đi ra. Khi thấy vậy các con của chị Q đang ở trong nhà đã khóc và gọi bố là H vào cứu mẹ. H đi từ bàn uống nước vào trong nhà và thấy ông H đang giằng co vợ mình nên có nói với ông H 03 lần bằng tiếng Mường "thôi bác chấp gì đàn bà con gái, ra ngoài bàn lại", ông H vẫn không bỏ chị Q ra, H dùng tay phải rút một con dao mũi nhọn từ trong gầm bàn tivi tiến đến vị trí ông Hịch, đứng phía sau cách ông H khoảng 80cm, dùng tay phải cầm dao chém 01 nhát vào bả vai phải, 01 nhát vào vùng lưng trái và đâm 01 nhát vào sườn trái của ông H. Thấy vậy, bà G hô hoán lên, ông H chạy ra ngoài. Sau đó mọi người đưa ông H đi sơ cứu tại Trạm y tế xã Mỹ Thành và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình từ ngày 06/09/2017 đến ngày 19/9/2017. Ngay sau khi có hành vi cố ý gây thương tích, Bùi Văn H đã đến cơ quan chức năng đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) con dao mũi nhọn có tổng chiều dài là 35,5cm, là hung khí Bùi Văn H dùng để gây thương tích; 01 (một) áo phông cộc tay màu trắng, là chiếc áo mà ông Bùi Văn H mặc khi bị đâm gây thương tích.

Ngày 12/9/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Sơn đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 83 trưng cầu Trung tâm giám định pháp y tỉnh Hòa Bình giám định mức độ tổn hại phần trăm sức khỏe của Bùi Văn H do bị đâm gây thương tích.

Tại bản giám định pháp y số 170/PY-GĐTT ngày 15/9/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Hòa Bình kết luận: chấn thương vùng vai, ngực, thắt

lưng do vật có cạnh sắc tác động gây vết thương thấu ngực, tràn dịch khoang màng phổi trái, đã được phẫu thuật điều trị. Hiện tại đang được dẫn lưu hút liên tục khoang màng phổi trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 20% *(Hai mươi phần trăm)*.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi H dùng dao chém gây thương tích các ông Bùi Văn H phải đi cấp cứu và điều trị tại Trạm y tế xã Mỹ Thành và Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình từ ngày 06/09/2017 đến ngày 19/9/2017 chi phí tiền viện phí, ăn ở, đi lại, bồi dưỡng sức khỏe, tiền công lao động hết tổng số tiền là 20.000.000đ *(Hai mươi triệu đồng)*. Trong đó, số tiền có hóa đơn là 15.688.000đ *(Mười lăm triệu sáu trăm tám mươi tám nghìn đồng),* số tiền không có hóa đơn là 4.312.000đ *(Bốn triệu ba trăm mười hai nghìn*). Người bị hại ông Bùi Văn H trong quá trình điều tra đã đề nghị bị cáo Bùi Văn H bồi thường 20.000.000đ *(Hai mươi triệu đồng)* chi phí trong quá trình điều trị và 20.000.000đ *(Hai mươi triệu đồng)* tiền bồi thường tổn thất về tinh thần, tổng cộng là 40.000.000đ *(Bốn mươi triệu đồng)*. Quá trình điều tra gia đình bị cáo Bùi Văn H đã tự nguyện hỗ trợ cho gia đình người bị hại Bùi Văn H số tiền 1.500.000đ *(Một triệu năm trăm ngàn đồng)*.

Theo bản cáo trạng số: 04/CT-VKS ngày 24/01/2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn quyết định truy tố bị cáo Bùi Văn H về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Người bị hại là ông Bùi Văn H đề nghị bị cáo H bồi thường tổng số tiền là 40.000.000đ *(Bốn mươi triệu đồng)*. Tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại tự nguyện thỏa thuận, cụ thể: bị cáo Hoàng bồi thường cho ông Bùi Văn H số tiền 40.000.000đ *(Bốn mươi triêu đồng);* xác nhận, bị cáo đã bồi thường 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm ngàn đồng*), còn phải tiếp tục bồi thường 38.500.000đ (*Ba mươi tám triệu năm trăm ngàn đồng*).

Kết thúc phần xét hỏi vị đại diện Viện kiểm sát công bố bản luận tội; Nội dung bản luận tội đã phân tích tính chất, mức độ, nguyên nhân, động cơ mục đích phạm tội, nhân thân của bị cáo; Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo và khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Cố ý gây thương tích". điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 của Quốc hội khóa 14; khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Văn H từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 50-60 tháng. Thời hạn chấp hành hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo H được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát và giáo dục.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định tại Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 590 Bộ luật Dân sự chấp nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng của Viện Kiểm sát đã tóm tắt ở phần trên. Bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố, nội dung bản luận tội của Viện Kiểm sát đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Viện Kiểm sát. Tại lời nói sau cùng bị cáo cam đoan rút kinh nghiệm, không vi phạm pháp luật, xin được hưởng mức án thấp nhất trong khung hình phạt, xin hưởng án treo để có điều kiện cải tạo, giáo dục tại địa phương và làm ăn lương thiện.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, qua kết quả thẩm vấn và tranh tụng công khai tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của người làm chứng, người có nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1].Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lạc Sơn, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Lời khai nhận tội của bị cáo Bùi Văn H có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú; biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, biên bản mở niêm phong vật chứng và bản kết luận giám định Trung tâm giám định pháp y tỉnh Hòa Bình; lời khai của người làm chứng cùng các chứng cứ, người có quyền và nghĩa vụ liên quan, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 19 giờ 00 phút ngày 05/9/2017 tại xóm Vó Cỏ, xã Mỹ Thành, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình, Bùi Văn H đã có hành vi dùng dao chém, đâm gây thương tích cho ông Bùi Văn H . Hậu quả: ông Bùi Văn H bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 20% (Hai mươi phần trăm).

[3] Hành vi của bị cáo dùng dao chém, đâm gây thương tích 20% tổn hại sức khỏe cho người khác đã cấu thành tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4]. Hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra vào ngày 05/9/2017, thời điểm Bộ luật Hình sự năm 2015 chưa có hiệu lực. Tuy nhiên, hình phạt tại khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015 nhẹ hơn so với hình phạt tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999. Do vậy, cần áp dụng khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội khóa 14 để xem xét giải quyết, xét xử theo hướng có lợi cho bị cáo.

[5]. Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ: Hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an địa phương. Do đó, việc áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra là cần thiết.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt theo quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử còn xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo cụ thể như sau:

Bị cáo Bùi Văn H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Xét bản thân bị cáo là người có nhân thân tốt, thể hiện bị cáo không có tiền án, tiền sự, tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo Hoàng thật thà khai báo, ăn năn hối cải, sau khi gây thương tích bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra, sau khi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan cảnh sát điều tra để đầu thú, bị cáo là người dân tộc Mường, sống ở vùng sâu, vùng xa nên nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình có 05 con, trong đó có một con nhỏ mới 03 tháng tuổi. Vì vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, e, s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát đề nghị lên mức án phạt tù đối với bị cáo nhưng cho hưởng án treo, bị cáo nhất trí như Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát; người bị hại cũng thừa nhận mình có một phần lỗi do cư xử thiếu khôn khéo. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhất thời phạm tội, bị cáo là lao động chính, bản thân và gia đình từ trước tới nay luôn chấp hành chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú, có nơi thường trú cụ thể, rõ ràng, bản thân bị cáo và người bị hại có quan hệ họ hàng gần gũi - để tránh mâu thuẫn họ tộc với nhau về sau cũng như mối quan hệ đoàn kết nơi thôn

quê nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội, mà giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân nơi bị cáo cư trú phối hợp với gia đình giám sát và giáo dục bị cáo, cũng đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa tội phạm, là phù hợp với quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự

[6].Về trách nhiệm dân sự: Trong quá điều tra và tại phiên tòa hôm nay phía người bị hại có đưa ra yêu cầu buộc bị cáo phải bồi thường các chi phí điều trị vết thương, tiền mua thuốc, tiền mất thu nhập của bản thân và người chăm sóc, tiền tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 40.000.000đ *(Bốn mươi triệu đồng)*. Tại phiên tòa bị cáo nhất trí bồi thường, xét thấy sự thỏa thuận trên là tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 30 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điều 590 Bộ luật Dân sự 2015 nên Hội đồng xét xử ghi nhận thỏa thuận về mức bồi thường của bị cáo và người bị hại, cụ thể: bị cáo Hoàng bồi thường cho ông Bùi Văn H số tiền 40.000.000đ *(Bốn mươi triêu đồng);* xác nhận, bị cáo đã bồi thường 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm ngàn đồng*), còn phải tiếp tục bồi thường 38.500.000đ (*Ba mươi tám triệu năm trăm ngàn đồng*).

[7]. Về vật chứng vụ án, căn cứ theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự cần xử lý như sau:

- 01 *(một)* con dao mũi nhọn có tổng chiều dài là 35,5cm, đây là dao của bị cáo được sử dụng khi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 *(một)* áo phông cộc tay màu trắng, là chiếc áo mà ông Bùi Văn H mặc khi bị đâm gây thương tích, ông Hkhông yêu cầu trả lại, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8].Về án phí: Bị cáo Bùi Văn H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên*

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Tuyên bố**: Bị cáo Bùi Văn H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 của Quốc hội khóa 14.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn H: 36 *(Ba mươi sáu)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 *(Sáu mươi)* tháng. Thời hạn chấp hành hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo Bùi Văn H được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm *(Ngày 19 tháng 3 năm 2018)*.

Giao bị cáo Bùi Văn H cho Uỷ ban nhân dân xã Mỹ Thành, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

**2. Về trách nhiệm dân sự:**

Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 30 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điều 590 Bộ luật Dân sự 2015 ghi nhận thỏa thuận về mức bồi thường của bị cáo và người bị hại, cụ thể: bị cáo Hoàng bồi thường cho ông Bùi Văn H số tiền 40.000.000đ *(Bốn mươi triêu đồng);* xác nhận bị cáo đã bồi thường 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm ngàn đồng*), còn phải tiếp tục bồi thường 38.500.000đ (*Ba mươi tám triệu năm trăm ngàn đồng*).

Kể từ ngày người được yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án số tiền nêu trên người phải thi hành án không trả được, thì hàng tháng còn phải trả số tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

**3. Về xử lý vật chứng**

Căn cứ theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy:

- 01 *(một)* con dao mũi nhọn có tổng chiều dài là 35,5cm;

- 01 *(một)* áo phông cộc tay màu trắng;

Vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/02/2018 giữa Công an huyện Lạc Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn.

**4. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết 326/NQ-QH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Bị cáo Bùi Văn H phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và 1.925.000đ *(Một triệu chín trăm hai mươi lắm nghìn)* án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng bị cáo Hoàng phải nộp 2.125.000đ *(Hai triệu một trăm hai mươi lăm ngàn đồng)* án phí.

**5. Quyền kháng cáo:** Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp quyết định, bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- *Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình;*
- *VKSND huyện Lạc Sơn;*
- *Công an huyện Lạc Sơn;*
- *Thi hành án huyện Lạc Sơn; Sở tư pháp;*
- *UBND xã Mỹ Thành;*
- *Bị cáo;*
- *Những người tham gia tố tụng khác;*
- *Lưu hồ sơ + án văn.*

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Văn Cương**